



GIÃI HỘI PHẬT GIÃI VIỆT NAM THÔNG NHẤT VIỆN HOA NÃO

Thanh Minh Thiên viện, 90 Trần Huy Liệu, Phường 15, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

Phật lịch 2544

Số: 02/VHÑ/VT

LỜI KÊU GỌI CHO DAN CHUỘI VIỆT NAM CỦA GIÃI HỘI PHẬT GIÃI VIỆT NAM THÔNG NHẤT nhân chuẩn bị kỷ niệm Quốc tế Hùng võng lần thứ 4880 và năm Thế giới non chấu thiên niên kỷ thứ III

Nào Phật ra đời để cứu khổ cho muôn loài. Nay lạc bồng tiến vô nãi trong tổ tông cũng nhờ trong hạnh năng tái xã hội. Anh nãi nãi riêng, và cho loài người nãi chung, cách này 2544 năm. Giải phóng con người khỏi vô minh, khỏi số số hãi và noãn thể thân linh hay các luồng y thức hệ cường tín, giải phóng con người khỏi số hãi khác và bất công của mỗi hệ thống xã hội. Vào thời Phật tại thế giáo lý nào Phật nãi nãi mọi học phải thân quyết, mỗi chủ nghĩa hồ vô duy vật, hoài nghi, nãi minh, nãi CON NGƯỜI và vô thể trung tâm giới trời nãi nãi giải thoát tội thân và giải phóng tha nhân. Không hệ cõn những yếu tố phi xã hội trong giáo lý nào Phật, vì thế người Phật tử luôn tôn trọng và nãi nãi nãi con người, chống lại những bất công hay bất bình nãi xã hội, vốn là nguyên nhân chấu nãi quyết sống của lòng dân, ngăn cản hạnh phúc tu học nãi tiến thủ ngăn cản số thức hạnh Tỳ Bì, Trí, Lỗc, theo chí quyết Bồ tát cứu đời, ngăn cản số hiện thức Giác ngộ

Tổn quyết tác chấu nãi cứu khổ, Nào Phật Việt Nam phát triển thêm nhiều nhân tố tích cực trong cuộc dân thân và nãi dân và nãi nãi. Lịch sử Phật giáo Việt, long trong lịch sử dân tộc trên hai nghìn năm qua, nãi bao lần minh chứng rằng **HOÃ DAN, HOÃ QUỐC** và **HOÃ PHÁP** hòa quyết trong nhau làm kim chấu nam cho nếp sống và hạnh năng của người Phật tử Việt Nam. Một trong những bối cảnh của Phật giáo do vô Cao tăng Việt Nam Không Tăng Hội phiên dịch rất sớm, là *Luật nãi tập kinh*, xuất hiện và thể kỷ II Tây lịch, cõn những câu viết thể hiện tinh thần này : **«Bồ tát thấy dân kêu ca, do vậy giải lẽ xong và nói chính trò hãi khác để cứu dân khỏi nãi làm than»**. Nói với những chính quyết hãi khác, áp bức dân, thì *Luật nãi tập kinh* cảnh báo : **«Loài lang soi không thể nuôi, người ác không thể làm vua»**. Mẫu Tỳ tại gia sách *Ly hoa Luan*, hoàn thành tại Giao châu cuối thế kỷ II Tây lịch, nãi cao nãi Phật Việt, chống lại các luồng vàn hoãn vàn của phông Bắc, nãi kháng nãi : **«Bản chấu nãi Phật là ôn hòa cõn thể nãi mả thõch mại, giúp nãi cõn thể nãi mả giáo hoãn dân, sống mả mình cõn thể nãi mả trò thân»**.

Nhân thức trên này vốn là tổ tông chấu nãi các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm, chống các luồng y thức hệ ngoại lai, nãi báo về chủ quyết và vàn hoãn dân tộc, báo về tội do, nãi ám và hành phúc cho nhân dân, mả số sách con ghi danh Hai Bà Trưng (năm 40 TL.) ; 9 cuộc kháng chiến của Khu Liên, Chu Nãi, Lõng Long, Khõng Chi và Trui thiên tông quán (suốt thế kỷ II TL.) ; anh em bà Triệu Thõ Trinh (năm 248 TL.) ; Lý Nam Nãi dựng lên nãi nãi nãi lập Văn Xuân (năm 544 TL.), v.v... taõ tiên nãi cho số kiến lập huy hoàng của quốc gia Việt Nam qua các triều nãi Ninh, Lê Lý Trần, Lê

Theo mà ngay nay, trong khi các nước trong thế giới ra công phát triển ngày càng công thành, tụi do, dân chủ thì nước ta ngày càng bại liệt, nghèo khổ, nhân dân bù bực bực, chán nản. Thời gian Xuân Di Lạc năm nay của Nữ lão Hồ thông Thích Huyền Quang, Xứ lý Thông vũ Viện Tăng thống, ngài tổng kết ngắn gọn hiện trạng này trong một câu : «Trái qua 35 năm chiến tranh, rồi 25 năm không coinhàn quyền vastôi do tôn giáo» ! Thế là gần 60 năm tang thương, u ám, bế tắc không lối ra.

Tham hòa áy côi keo dài, nuôi dưỡng bồi ba sỡi trang :

1. Một chính quyền tởi thờ, bất chấp yù kiện của người khác, nĩa tởi xu thế nỡi năng chuyên quyền ;
2. Một chính quyền ly khai dân, bất chấp những nỡi hỏi thiết tha cho nhân quyền và dân quyền, nĩa tởi cheá nỡi nỡi tại ác liệt ;
3. Một chính quyền lệ thuộc nước ngoài, tởi yù thời heá nỡi cô cấu toá chới boá máy như nỡi, làm nĩa lớn xai hoá và nhân văn Việt, mà hầu quai nĩa dân vào trong ách nô lệ tinh thần và vật chất, làm suy thoái nĩa nỡi và suy liệt quốc gia.

Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất kế thừa truyền thống giáo lý và phương pháp hành hõng của nhà Phật Việt Nam, một truyền thống trải dài qua hơn hai mõi thế kỷ dưỡng nước và giõi nước, không thể tởi thuì bang quan tởi thời cuối nhiều không, khùng hoang trầm trọng, nhân dân lầm than, mất tởi do, mất quyền làm người. Nên tâm thanh cá lỏi kêu gọi chớ và thời giái hõng bao các giõi, không phân biệt chính kiến hay tôn giáo, các cấp Giáo hội và nam nữ Cổ số Phật tởi và dùng mõi khả năng hiện côi của mình - kế nỡi lai - ñeá thay nỡi hiện trạng tởi tâm và nguy kịch của nhà nước.

Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất nhận ñình rằng :

Ñeá nỡi tở xu thế nỡi năng và chuyên quyền, cần hình thành một liên minh dân tởi bao gồm mõi khuyñ hõng chính tở và tôn giáo làm nền tảng cho một chính quyền dân chủ nĩa nguyên. Cui thế là ban bõ nhiều 4 trên Hiến pháp hầu xai ñình và trí toá thông của văn hóa và tởi tuõng Việt khõi phát tởi thời nĩa các Vua Hùng, hõng lúc taõ cô sỡi cho sỡi hình thành và ra ñời của liên minh dân tởi này ;

Ñeá nỡi tở cheá nỡi nỡi tại toan tở, cần thời thi toan ven những công õi quốc tế liên heá nỡi nhân quyền, ñeá các quyền dân sỡi và chính tở, mà Việt Nam nĩa kyù kết, tham gia. Cui thế là ban hành tởi do lập hội không thông qua Mặt trận Tổ quốc, một công cũi tay sai của ñeáng Cộng sản ; tởi do ngôn luận không thông qua lý luận hay tởi duy toan thống Mãc – Lê; tởi do báo chí do tở nhân nĩa hành và nỡi lập với ñeáng Cộng sản ; tởi do nghiệp nỡi ñeá báo về quyền lỏi người lao ñeáng. Các tởi do cần bản này làm nền tảng báo ñeáng nĩa cho sỡi phát biểu các ngõõng vọng và quyền sống của nhân dân ;

Ñeá nỡi tở xu hõng vọng ngoài, tở yù thời heá nỡi các cô cấu toá chới xai hoá, cần phát huy nền văn minh truyền thống Việt Nam, một nền văn minh biết tiếp thu và dung hòa tinh hoa của các luồng văn hóa nhân loại.

Tờ ba nhận nhìn và ba phương pháp nói trên này, **Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất** mong cầu, vẫn nồng, vẫn hậu thuẫn cho bất cứ cá nhân, nhóm thế nào thực hiện những sách lược 8 năm cứu nguy đất nước sau này :

1. Xây dựng một xã hội khoan dung, an lạc, hòa nguyên, bình đẳng, không chủ trương gây thù nhiều hạnh bằng thế chấp dẫn chủ nghĩa này ;
2. Xóa bỏ mọi cô chấp phân dân chủ nhân loại, hủ bại, công an khu vực. Bày lại một Quốc hội thực sự dân chủ, đồng quyền giám sát của Liên Hiệp Quốc, với sự tự do bầu cử của toàn dân, và tham gia ồng cử của mọi cá nhân, này phải thuộc mọi khuynh hướng ngoài này Công sản. Thiết lập một Nhà nước tam quyền phân lập, một Nhà nước pháp quyền theo tinh thần bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền và Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị ;
3. Nông công vinh việc các Trai tập trung cải tạo. Trai tự do cho tất cả tu nhân chính trị và tu nhân vì lương thiện, bỏ giam giữ tại miền Bắc sau Hiệp định Genève năm 1954, tại miền Nam sau năm 1975. Thành mới các nhân tài, chuyên viên trong xã hội này tham gia kiến quốc. Nông lúc thanh mới giới chuyên gia kỹ thuật, trí thức, học giả mọi cá nhân, nhóm thế giới ngoài, vô tư biến ra đi sau năm 1975, đem các kinh nghiệm và học thuật thu thập ở các nước tiến tiến về xây dựng quê hương. Hủy bỏ các pháp luật hay nghề này coi tính khủng bố trên lĩnh vực toàn giáo và quản chế hành chính ;
4. Bảo đảm quyền tự do ; bảo đảm quyền tự do kinh doanh ; bảo đảm quyền tự do nghiệp nhóm. Ban hành chính sách khuyến khích nông công nghiệp hòa canh tác và này cao nói sống nông dân, là tiền lệ của này khối dân tộc. Chấm dứt nền kinh tế thị trường theo hình hướng Xã hội chủ nghĩa. Vì « nền kinh tế thị trường theo hình hướng xã hội chủ nghĩa » này là thời và bất lực hình thành một giải pháp cho nhân sinh sau 74 năm thí nghiệm của Nhà nước Liên bang Xô Viết, một nhà nước thuộc với quàng này nhân dân nên này bỏ xóa bỏ này thập niên 90. Xây dựng nền kinh tế thị trường phù hợp với xã hội Việt Nam và phát huy theo nông hướng của nền kinh tế thị trường và kinh tế sinh thái. Liên hệ với công cuộc toàn-cầu-hòa theo xu thế này minh của nhân loại này phát triển kỹ thuật, bảo vệ hòa bình và an ninh thế giới, chống lại các thách thức nghiêm trọng của khuynh hướng toàn-cầu-hòa này là do giới tài phiệt liên lục này chủ sự. Tận lực xóa bỏ những cách giao thiệp này tha hóa con người và phân liệt xã hội nước ta ;
5. Bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ quốc gia. Tách rời chính trị khỏi quân này và các cô quan công an, mã vui. Giải giới binh số xuống mỗi quốc phong bình thông theo tiêu chuẩn các quốc gia ô nhiễm bình, này chia số ngân quỹ quốc phong này qua cho ngân quỹ giáo dục và ngân quỹ này quốc dân. Về giáo dục, cấp tốc này tạo nhân tài và chuyên gia phục hồi xã hội này luyện một **thế hệ trẻ chuyên tiếp** này bỏ mai một, vì thế hệ này này giáo thì mất mai chủ trương, gây thù theo chủ trương này ngoài này-tranh- giai-cấp lam phân hòa và thế liệt công nông dân tộc, thế hệ này lên thì bỏ cuốn hút theo chủ nghĩa kim tiền vì sinh kế bóc lột. Về này giải quyết ô nhiễm này thiếu nhi suy dinh dưỡng và biến pháp phong bệnh ô nhiễm ;

6. Bài trở lại hòa ngoại lai nói truy hoặc các yù thộc hệ phi dân tộc làm xáo trộn tình nghĩa và nĩa ly Việt Nam. Phát huy nền văn hóa truyền thống Việt trong tinh thần khai phóng, sáng tạo và dung hòa với mọi nền văn minh nhân loại. Nề cao ba giá trị tinh thần Nhân, Trí, Dũng của tổ tiên. Thực hiện công bằng xã hội, nam nữ bình quyền, bình đẳng tôn giáo, tôn trọng quyền lợi và nĩa thu văn hóa của các dân tộc ít người có người trên lãnh thổ nước ta. Bảo vệ quyền lợi ngoại kiều sinh sống làm ăn ở Việt Nam theo luật nòn và tinh thần hoạt động quốc tế Bảo nãm quyền lợi và nhân phẩm của người Việt sống ở hải ngoại ;
7. Tôn trọng lãnh thổ các nước láng giềng. Chủ trương hòa thân, nói thoai và công tác bình đẳng với các nước lân bang trên mỗi lĩnh vực kinh tế văn hóa, tôn giáo, xã hội. Chung sức bảo vệ hòa bình, an ninh và thịnh vượng tại các quốc gia Đông Nam Á Chung sức với các quốc gia trong vùng phát huy tính nhân văn Đông phương, nhờ một Nĩa trang, hậu ngàn chấn các Thò trường biển người lao nòng thanh no công, hàng hóa ;
8. Thể hiện tinh thần hòa hiếu truyền thống và sách lược tâm công trong chính sách ngoại giao với mỗi quốc gia trên thế giới, nĩa tạo thoai thoai, công tác, thông trôi, nói bên cùng cõ lòng không không nãnh mặt quốc tế và chủ quyền quốc gia. Bằng phương lược này, tạo cơ hội và nĩa kiến này nhanh công cuộc phát triển kinh tế phát triển công nghiệp song song với thăng tiến xã hội, hậu kịp bước theo xu thế văn minh, tiến tiến, công thành tại các quốc gia dân chủ giàu mạnh trong thế giới vào nĩa thế kỷ XXI.

Nĩa tạo nĩa kiến và cõ sũ cho ba nhân nòn, ba phương pháp nói trò, và sách lược tâm nĩa cõu nguy dân tộc trên này biến thành thộc tài,

Giao hội Phát giao Việt Nam Thống nhất xin kêu gọi chõ và thộc giá nòng bảo các giới, không phân biệt chính kiến hay tôn giáo, nĩa biệt chõ Tôn giáo phạm, các cấp Giao hội trong và ngoại nước, quy nãm nĩa Cõ số Phát tũ hay kết liên với Giao hội trong nĩa lược thoai và biến tâm tũ thanh hạnh nòng nĩa cho nĩa dài kho sách Việt Nam chấm dứt, rằng nòng của ky nĩa môi chiếu sáng trên đất nĩa hình chõ S này.

Giao hội Phát giao Việt Nam Thống nhất cũng thiết tha kêu gọi nhân dân yêu chuộng công lý dân chủ trên nĩa cầu, các Chính phủ các Trung tâm quyền lực quốc tế các tổ chức Nhân quyền, Dân chủ các tổ chức Công nĩa khắp nãm châu hoai và hậu thuẫn cho kế hoạch Dân chủ hóa trên này sớm hiện thộc tại Việt Nam.

Thờ lệnh Hội nòng Lõng Việt Giao hội Phát giao Việt Nam Thống nhất, nay tuyên bố.

Phát lữch 2544

Thanh Minh Thiên viện, Saigon ngày 21 tháng 2 năm 2001

Viên trưởng Viên Hòa Nĩa,
(ky nĩa và nòng đất)

Sa mõi THÍCH QUANG NĨA